

Số:108/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Nguyễn Thị Mai

+ Ông Nguyễn Văn Miến

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 80/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Nguyễn Trang N**, sinh năm 1991

- Bị đơn: Anh **Phùng Khắc L**, sinh năm 1989

Cùng trú tại: Thôn Bùng, xã P, huyện T, TP H''

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Nguyễn Trang N và anh Phùng Khắc L.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Nguyễn Trang N và anh Phùng Khắc L có hai con chung là Phùng Thị Cẩm T, sinh ngày 07/05/2014 và Phùng Thị Linh C, sinh ngày 19/6/2018; Giao con chung là Phùng Thị Cẩm T, sinh ngày 07/05/2014 cho chị Bùi Nguyễn Trang N nuôi dưỡng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao

con chung là cháu Phùng Thị Linh C, sinh ngày 19/6/2018 cho anh Phùng Khắc L nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Nguyễn Trang N và anh Phùng Khắc L cho đến khi có yêu cầu.

Chị Bùi Nguyễn Trang N và anh Phùng Khắc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Nguyễn Trang N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp dự phí tại C cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 0025956 ngày 17/5/2023 của C cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND, THADS huyện T;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Thủy